

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 21/08/2020

“V/v: Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG – TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **DƯƠNG VĂN VŨ**
Các Hội thẩm nhân dân: 01/ Ông **VŨ VĂN CÔNG**
02/ Bà **NGUYỄN THỊ CHINH**
- **Thư ký phiên tòa:** Bà **NGUYỄN THỊ NGÀ** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:** Bà **PHAN THỊ LÀNH** – Kiểm sát viên.
- Ngày 21/08/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương – tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2020/TLST – HNGĐ ngày 02/03/2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình: *“Xin ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXX – HNGĐ ngày 29/07/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐST – HNGĐ ngày 10/08/2020 giữa các đương sự:
1. *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Kim Q**, sinh năm 1987;
Trú tại: Số nhà 534 - HV - LT – D – Đ – Lâm Đồng.
 2. *Bị đơn:* Anh **Trần Thế Ph**, sinh năm 1982;
Trú tại: Số nhà 675 - THĐ – ĐM – D – Đ – Lâm Đồng.
 3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Chị **Lê Thị Thu X**, sinh năm 1984;
Trú tại: LL - Lô T - LN - ĐT - Lâm Đồng.
(Các bên đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2020, bản tự khai ngày 02/03/2020 và lời khai tại phiên tòa – nguyên đơn chị Lê Thị Kim Q trình bày: Chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn D – Đ và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 33 Quyển số 01/2007 ngày 14/04/2009, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn đôi bên chung sống với nhau tại Thị trấn D - Đ - Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống giữa đôi bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cãi vã xúc phạm nhau, không hòa hợp được với nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hằng ngày, nhiều lần hai bên gia đình khuyên can hòa giải nhưng đôi bên vẫn không thể quay về đoàn tụ, dẫn đến đôi bên phải sống ly thân, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa chị Lê Thị Kim Q yêu cầu được ly hôn với anh Trần Thế Ph.

Theo Bản tự khai ngày 02/03/2020 và theo lời khai tại phiên tòa - bị đơn anh Trần Thế Ph trình bày: Anh Ph xác nhận lời trình bày của chị Lê Thị Kim Q là đúng về thời điểm kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa Anh Ph đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Kim Q.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph đều thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống giữa đôi bên có 02 con chung là Trần Bảo Ch, sinh ngày 03/12/2009 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 14/11/2013, hiện nay các cháu đang sống chung với chị Lê Thị Kim Q. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị Q được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Thế Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*:

Về tài sản chung:

Chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph đều thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống giữa đôi bên có tạo dựng được khối tài sản chung bao gồm:

- 01 diện tích đất ở 148m² thuộc thửa 367 tờ bản đồ 14 tọa lạc tại Thị trấn D – Đ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 434578 do UBND huyện Đ cấp ngày 20/06/2007 và tài sản gắn liền trên đất bao gồm 01 căn nhà gỗ.

- 01 diện tích đất ở 195m² thuộc thửa 361 tờ bản đồ 51 tọa lạc tại Thị trấn D – Đ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 366676 do UBND huyện Đ cấp ngày 16/07/2014.

- 01 diện tích đất 121m² (chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) tọa lạc tại Thị trấn D – Đ – Lâm Đồng.

Trước đây, chị Lê Thị Kim Q khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng với anh Trần Thế Ph, nay chị Q xin rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng.

Chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph đều thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung:

Chị Lê Thị Thu X trình bày: Trước đây chị Lê Thị Thu X có đơn khởi kiện độc lập, yêu cầu chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph trả số tiền 335.000.000đ, nay chị X xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của mình.

Chị Q và Anh Ph đều thống nhất xác nhận ngoài ra không còn khoản nợ chung nào nữa.

Tòa án đã tiến hành hòa giải các bên đương sự đều thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thu X có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập.

Tại phiên tòa hôm nay, các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph; Về con chung: giao 02 con chung Trần Bảo Ch, sinh ngày 03/12/2009 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 14/11/2013 cho chị Lê Thị Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Thế Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung các bên tự thỏa thuận nên không đề cập đến, về nợ chung thì việc chị Lê Thị Thu X rút yêu cầu khởi kiện độc lập là hoàn toàn tự nguyện nên cần đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này, giữa các bên không có nợ chung nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án “*Xin ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Lê Thị Kim Q và bị đơn anh Trần Thế Ph, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thu X. Anh Trần Thế Ph có nơi cư trú tại: Số nhà 675 - THĐ – ĐM – D – Đ – Lâm Đồng, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph tự nguyện yêu thương, tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn D – Đ vào năm 2009, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33 Quyền số 01/2007 ngày 14/04/2009. Sau khi kết hôn đôi bên chung sống với nhau tại Thị trấn D – Đ – Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống giữa đôi bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cãi vã xúc phạm nhau, không hòa hợp được với nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hằng ngày, nhiều lần hai bên gia đình khuyên can hòa giải nhưng đôi bên vẫn không thể quay về đoàn tụ, dẫn đến đôi bên phải sống ly thân, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến cuộc sống của

nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa chị Lê Thị Kim Q vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Trần Thế Ph.

Quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, anh Trần Thế Ph vẫn giữ nguyên ý kiến đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Kim Q, chứng tỏ mâu thuẫn giữa đôi bên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có níu kéo để hai bên về chung sống lại cũng không hạnh phúc. Nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai bên là phù hợp với thực tế và phù hợp với điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung*: Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph vẫn giữ nguyên ý kiến thống nhất thỏa thuận giao con chung Trần Bảo Ch, sinh ngày 03/12/2009 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 14/11/2013 cho chị Lê Thị Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Thế Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Để ổn định cuộc sống của các cháu, đảm bảo cho cháu phát triển về mặt tâm sinh lý cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao 02 con chung cho chị Lê Thị Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Thế Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung và nợ chung*:

Về tài sản chung: Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph vẫn giữ nguyên ý kiến thống nhất thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph vẫn giữ nguyên ý kiến xác nhận không có nợ chung nên không xem xét đến.

Chị Lê Thị Thu X rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện độc lập của mình, việc chị X rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, nên cần đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của chị X là phù hợp.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị Kim Q phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật, hoàn trả lại cho chị Lê Thị Kim Q số tiền án phí đối với yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng, hoàn trả cho chị Lê Thị Thu X số tiền tạm ứng án phí đã nộp, anh Trần Thế Ph không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; Điều 210, Điểm c Khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 220, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Kim Q.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim Q và Anh Trần Thế Ph.

2. Về con chung: Giao 02 con chung Trần Bảo Ch, sinh ngày 03/12/2009 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 14/11/2013 cho chị Lê Thị Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Thế Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của chị Lê Thị Thu X, về việc yêu cầu chị Lê Thị Kim Q và anh Trần Thế Ph trả số tiền 335.000.000đ.

Về án phí: Buộc chị Lê Thị Kim Q phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, căn cứ vào các Biên lai thu tiền số 0016193 và 0016196 ngày 02/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, hoàn trả cho chị Lê Thị Kim Q 17.000.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa. Căn cứ biên lai thu tiền số 0016197 ngày 02/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, hoàn trả cho chị Lê Thị Thu X 8.375.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Trần Thế Ph không phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014”.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA huyện Đơn Dương;
- UBND Thị trấn D;
- Các Đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Vũ